

Số: /BC-STNMT

Thái Bình, ngày tháng 9 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng; nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 9 THÁNG

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Công tác tham mưu xây dựng và phổ biến chính sách, pháp luật

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 10/2023/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 Quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình. Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật của ngành mới được ban hành. Tham gia góp ý vào các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật¹.

Duy trì hoạt động và đăng tải kịp thời các hoạt động, văn bản chính sách mới của ngành trên Cổng thông tin điện tử của Sở. Phối hợp với các cơ quan

¹ Luật Đất đai sửa đổi; Luật Kinh doanh bất động sản (sửa đổi); Luật quản lý, bảo vệ và công trình quốc phòng và khu quân sự; Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Phòng không nhân dân; Luật Tài nguyên nước (sửa đổi); Luật lưu trữ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quảng cáo; Luật Đầu thầu (sửa đổi); Luật Nhà ở (sửa đổi); Luật Đường bộ; Luật Địa chất và Khoáng sản;

Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định về giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ; Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định về thu tiền sử dụng đất, thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết Luật Khoáng sản; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định về quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật; Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 44/2014/NĐ-CP; Nghị định của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho Tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác; Nghị định thay thế Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo quản lý; Nghị định quy định phí bảo vệ môi trường đối với khí thải; Nghị định quy định tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo quản lý;

Thông tư hướng dẫn lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 09/2021/TT-BXD ngày 16/8/2021 của Bộ Xây dựng; sửa đổi, bổ sung Thông tư số 08/2019/TT-BKHĐT ngày 17/5/2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thu gom, vận chuyển, lưu giữ, tái chế, tái sử dụng và xử lý các chất được kiểm soát; Thông tư ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia xây dựng bộ dữ liệu tính toán phát thải các-bon sử dụng từ liệu viễn thám; Thông tư hướng dẫn lồng ghép nội dung ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; Thông tư quy định về giám sát, đánh giá đầu tư; sửa đổi Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 44/2017/TT-BTC; Thông tư hướng dẫn điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại và lập hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam; Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật điều tra, khảo sát hải văn, hóa học và môi trường vùng ven bờ và hải đảo; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 27/2016/TT-BTNMT; Thông tư hướng dẫn kiểm kê khí nhà kính và đo đạc, báo cáo, thẩm định giám nhệ phát thải khí nhà kính lĩnh vực rừng và đất lâm nghiệp; Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 01/2016/TT-BTNMT ngày 13/01/2016; Thông tư quy định kỹ thuật về thăm dò và phân cấp trữ lượng, tài nguyên các mỏ cát biển;

Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án về giải pháp khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao năng suất lao động đến năm 2030; Nghị quyết của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 07/NQ-CP và Quyết định của Thủ tướng Chính phủ sửa Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg; Nghị Quyết của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư;

Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh về việc Quy định chính sách hỗ trợ thuê bao vệ tinh duy trì hoạt động thiết bị giám sát hành chính cho chủ tàu cá trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Nghị quyết quy định mức thu lệ phí đối với các tổ chức, cá nhân thực hiện TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ phí liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Sở;

Quyết định Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống thông tin báo cáo tình Thái Bình; Quyết định sửa đổi một số nội dung tại Danh mục Quyết định của UBND tỉnh quy định chi tiết Luật được Quốc hội khóa XIV thông qua tại Kỳ họp thứ 10.

thông tấn, báo chí thực hiện nhiệm vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành.

1.2. Công tác tổ chức cán bộ

Chỉ đạo xây dựng quy chế làm việc, quy định chức năng, nhiệm vụ của các phòng, đơn vị trực thuộc Sở. Ban hành Quyết định số 47/QĐ-STNMT ngày 24/02/2023 về quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra công vụ về thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2023; kế hoạch luân chuyển, điều động công chức, viên chức lãnh đạo quản lý thuộc Sở giai đoạn 2023-2025; kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức các phòng, đơn vị trực thuộc Sở năm 2023; kế hoạch rà soát, bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2021-2026; nhiệm kỳ 2026-2031 năm 2023; tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở.

Trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án điều chỉnh vị trí việc làm của 03 đơn vị sự nghiệp thuộc Sở².

Thực hiện quy trình tuyển dụng 01 công chức; điều động 01 công chức đến công tác tại Hội Nông dân tỉnh; đăng ký nhu cầu, xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở năm 2023.

Thực hiện điều động, bổ nhiệm đối với 03 công chức lãnh đạo, quản lý cấp phòng thuộc Sở. Cử 01 công chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn tham gia dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023; 02 công chức học lớp Trung cấp lý luận chính trị; 02 công chức bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp; 01 công chức bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính; 01 công chức bồi dưỡng kiến thức văn hoá công sở và đạo đức công vụ.

Tăng cường triển khai thực hiện các quy định về công tác văn thư, bảo vệ bí mật nhà nước.

1.3. Công tác cải cách thủ tục hành chính

Đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Tham mưu UBND tỉnh công bố Danh mục TTHC mới ban hành, TTHC sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực của ngành³; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện trên địa bàn tỉnh.

² Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình, Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật tài nguyên, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường.

³ Danh mục thủ tục hành chính được chuẩn hóa trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh; Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình; công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình; công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình; sửa đổi mức thu phí, lệ phí 32 thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện tại Quyết định số 2915/QĐ-UBND ngày 23/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh; đính chính một phần Quyết định số 1303/QĐ-UBND ngày 29/6/2023 của UBND tỉnh.

Ban hành các quy trình nội bộ, quy trình chi tiết, quy trình điện tử các TTHC trong lĩnh vực của ngành thực hiện trên địa bàn tỉnh⁴. Tham gia góp ý các văn bản liên quan đến công tác kiểm soát TTHC, chỉ số DDCI năm 2023; chỉ số PCI năm 2022⁵.

Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, đã tiếp nhận 866 hồ sơ (605 hồ sơ trực tiếp; 261 hồ sơ trực tuyến), trong đó: đã giải quyết 801 hồ sơ; đang giải quyết trong hạn 65 hồ sơ, không có hồ sơ quá hạn.

1.4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo

Thanh tra hành chính đối với 02 đơn vị⁶. Thực hiện thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (đất đai, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước, khoáng sản) 90 cuộc (88 tổ chức, 02 cá nhân), đã ban hành kết luận 56 kết luận (54 tổ chức, 02 cá nhân); ban hành, tham mưu ban hành 52 quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 37 tổ chức, 15 cá nhân, với tổng số tiền xử phạt 9.306,553 triệu đồng (18 tổ chức đã nộp tiền xử phạt 2.659,195 triệu đồng).

Duy trì nề nếp tiếp công dân theo quy định. Tại trụ sở tiếp công dân của Sở đã tiếp 114 lượt (187 người)/77 vụ việc, 10 đoàn đông người (62 người); các vụ việc thuộc thẩm quyền đã giải quyết; các vụ việc không thuộc thẩm quyền, Sở đã hướng dẫn công dân liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được giải quyết theo quy định. Tiếp nhận 169 đơn (26 KN, 12 TC, 131 KNPA)⁷.

Báo cáo công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư; trả lời cử tri phục vụ cuộc họp Hội đồng nhân dân tỉnh thường kỳ; tham gia các vụ án do Tòa án Trung ương và Tòa án tỉnh triệu tập.

1.5. Công tác kế hoạch - tài chính

Hoàn thành các báo cáo công tác kế hoạch tài chính⁸. Triển khai thu thập,

⁴ Quy trình nội bộ thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình; quy trình nội bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực khai thác và sử dụng thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh; quy trình nội bộ, quy trình chi tiết, quy trình điện tử thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực khí tượng thủy văn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình; quy trình chi tiết, quy trình nội bộ, quy trình điện tử thực hiện giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

⁵ Góp ý Kế hoạch kiểm soát TTHC tỉnh Thái Bình năm 2023; thống kê thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực tài nguyên và môi trường; thực hiện văn bản số 2811/VPCP-KSTT ngày 24/4/2023 của Văn phòng Chính phủ; tái cấu trúc quy trình, thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình, thực hiện thủ tục hành chính, kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Phần mềm dịch vụ công liên thông điện tử; đăng ký các tỷ lệ để nâng cao hiệu quả, tăng tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến; niêm yết, công khai thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên nước, đất đai, khí tượng thủy văn, đo đạc và bản đồ; rà soát, thống kê thủ tục hành chính nội bộ; cung cấp số liệu phục vụ chấm điểm cải cách hành chính năm 2022; cung cấp danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để phục vụ khảo sát DDCI năm 2023; đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ sở của chỉ số Chỉ phí thời gian và chỉ số Tính năng động và tiên phong của chính quyền trong bộ chỉ số PCI năm 2022.

⁶ Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Thái Thụy và huyện Vũ Thư.

⁷ Trong đó:

- Số đơn không đủ điều kiện xử lý (trùng lặp, đã gửi cơ quan có thẩm quyền hoặc không ký...): 76 đơn (05 KN, 08 TC, 63 KNPA).

- Số đơn đủ điều kiện xử lý 93 đơn, cụ thể:

+ Có 49 đơn (05 KN, 01 TC, 43 KNPA) không thuộc thẩm quyền, đã thực hiện chuyển/trả/Hướng dẫn 45 đơn, đang xử lý 04 đơn (01KN, 03 KNPA) theo quy định.

+ Có 22 đơn (02 KN, 01 TC, 19 KNPA) thuộc thẩm quyền của Sở: Đã giải quyết 10 đơn (01 KN, 09 KNPA), đang giải quyết 12 đơn (01 KN, 01 TC, 10 KNPA).

+ Có 22 đơn (14 KN, 02 TC, 06 KNPA) thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu giải quyết: Đã tham mưu UBND tỉnh giải quyết 21 đơn (14 KN, 02 TC, 05 KNPA); đang tham mưu UBND tỉnh giải quyết 01 đơn KNPA theo quy định.

⁸ Báo cáo: công tác đấu thầu năm 2022; công tác đấu thầu năm 2022; đánh giá đầu tư năm 2022; tình hình quyết toán vốn đầu tư công dự án hoàn thành năm 2022; điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2022; tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; triển khai thực hiện quy định về đầu tư, thuê, mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước; kết quả rà soát mức thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tình hình tiền lương, xác định quỹ tiền lương và phân phối tiền lương đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc nhóm 1 và nhóm 2; kết quả rà soát kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách tỉnh; Phối hợp Báo cáo

tổng hợp báo cáo chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường theo quy định.

Hoàn thành việc xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2024-2026 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường; xây dựng dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024 Kế hoạch tài chính ngân sách Nhà nước 03 năm 2024-2026. Xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024. Tổ chức thẩm định, xét duyệt báo cáo tài chính năm 2022 đối với các đơn vị dự toán cấp III trực thuộc Sở. Hoàn thành báo cáo tài chính năm 2022 của Sở và Dự án VILG; báo cáo quyết toán, quyết toán thuế, quyết toán thuế thu nhập cá nhân, phí, lệ phí năm 2022.

Đối với các nhiệm vụ thực hiện năm 2022: Hoàn thiện các thủ tục thanh toán các nhiệm vụ đã hoàn thành năm 2022 theo quy định. Thực hiện các thủ tục quyết toán các gói dịch vụ kỹ thuật thuộc dự án tăng cường năng lực quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Thái Bình; dự án Tăng cường năng lực quản lý, phân tích Tài nguyên và Môi trường; dự án Trụ sở làm việc của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Kỹ thuật tài nguyên.

Đối với các nhiệm vụ thực hiện năm 2023: Tham mưu Lãnh đạo Sở: Giao dự toán chi thường xuyên cho các đơn vị dự toán cấp III; Giao dự toán kinh phí đặt hàng cho 2 đơn vị sự nghiệp trực thuộc và tổ chức đặt hàng thực hiện 02 nhiệm vụ; Thông báo kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường, kinh phí khác cho các đơn vị dự toán cấp III; Tổ chức lập đề cương, dự toán kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường, kinh phí khác; Báo cáo tình hình công khai ngân sách năm 2023; Phối hợp với phòng chuyên môn tham mưu các thủ tục lựa chọn các đơn vị thực hiện và hoàn thành ký kết hợp đồng các gói thầu thuộc nhiệm vụ Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa tại các huyện: Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy; Tình hình thực hiện các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường: Các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên: 02/15 nhiệm vụ chuyển tiếp; 4/15 nhiệm vụ đang triển khai lập dự toán (chủ yếu là các nhiệm vụ theo sự vụ; nhiệm vụ Kiểm kê nguồn nước mặt nội tỉnh đã xin ý kiến các đơn vị, đang trình Sở Tài chính thẩm định dự toán); 09/15 nhiệm vụ đã duyệt dự toán, các đơn vị đang triển khai thực hiện; Các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường: 3/18 nhiệm vụ đang triển khai lập dự toán; 01/18 nhiệm vụ đề nghị hủy vốn; 14/18 nhiệm vụ đã duyệt dự toán, đang triển khai thực hiện.

Thực hiện các thủ tục thanh toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí chi thường xuyên theo quy định hiện hành.

1.6. Chuyển đổi số

Duy trì các nhiệm vụ thường xuyên: 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) được quản lý trên mạng văn phòng điện tử liên thông; 100% các văn bản đi được ký số cá nhân và tổ chức; 100% hồ sơ quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính kế toán, tài sản cố định được số hóa, quản lý trên phần mềm; 100% báo cáo tổng hợp, báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê của Sở được thực hiện trên môi trường mạng; hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được số hóa.

Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số và Đề án 06 năm 2023 của Sở. Thực hiện đầy đủ 03 có “Có thể căn cước công dân gắn chip, Có tài khoản định danh điện tử (mức độ 2) và Có tài khoản dịch vụ công quốc gia” đối với 100% công chức, viên chức và người lao động trong Sở. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động về tầm quan trọng của chuyển đổi số.

Hoàn thiện Dự án VILG: Thực hiện áp dụng Hệ thống quản lý đất đai (VBDLIS) vào công tác chuyên môn; đồng bộ dữ liệu, cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai của tỉnh với CSDL đất đai quốc gia. Rà soát, làm sạch dữ liệu đất đai, thông tin nhà ở trong cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống quản lý đất đai (đã thực hiện kết nối, liên thông đối với cấp tỉnh, đang tiếp tục thực hiện đối với cấp huyện). Ban hành Quy chế phối hợp quy định về hồ sơ và trình tự, thủ tục tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai của người sử dụng đất theo hình thức điện tử.

Tổ chức triển khai, thực hiện giải quyết 02 TTHC mức độ toàn trình theo Đề án 06 và Quyết định 442/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tài nguyên và Môi trường (tại địa chỉ <https://dvcthietyeu.monre.gov.vn/>). Ban hành văn bản hướng dẫn người dân, doanh nghiệp đăng ký tài khoản, thực hiện nộp hồ sơ giải quyết TTHC trực tuyến.

2. Các lĩnh vực chuyên ngành

2.1. Lĩnh vực quản lý đất đai

Hoàn thiện và trình UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 08/08 huyện, thành phố. Hướng dẫn UBND huyện, thành phố tổ chức lập, trình thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2024. Tổ chức rà soát chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030 tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính Phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường. Thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy mô, địa điểm, số lượng dự án trong quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của các huyện: Quỳnh Phụ, Thái Thụy, Hưng Hà, Thành Phố, Vũ Thư. Tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường xem xét cho phép đưa công trình cấp bách thực hiện trong kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2023 và cập nhật sau chỉ tiêu sử dụng đất dự án vào kế hoạch sử dụng đất (2021-

2025) của tỉnh và điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 cấp huyện.

Thẩm định, trình UBND tỉnh 169 hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất, điều chỉnh, gia hạn sử dụng đất, gia hạn tiến độ sử dụng đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất với diện tích 427,71 ha; 113 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (Giấy chứng nhận), diện tích 283,68 ha; phê duyệt 05 phương án đấu giá quyền sử dụng đất và cho phép đấu giá quyền sử dụng đất lựa chọn chủ đầu tư thực hiện dự án phát triển nhà ở, diện tích 9,8 ha.

Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện dự án CCN Hồng Việt (giai đoạn 1); dự án hạ tầng kỹ thuật khu dân cư giáp trường THPT Nguyễn Thái Bình và đường vành đai phía Nam, thành phố Thái Bình; dự án phát triển nhà ở Khu dân cư mới tại thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà; trình HĐND tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh Thái Bình, danh mục dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 04/4/2023 thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022.

Ban hành 360 văn bản hướng dẫn, văn bản tham gia ý kiến, văn bản thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện cho thuê đất để thực hiện dự án đối với dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư, của UBND tỉnh, của các Sở, ngành và đề nghị của UBND huyện, thành phố.

Tham mưu tỉnh chỉ đạo giải quyết các vướng mắc trong công tác giao đất, cho thuê đất, các vụ việc tồn tại kéo dài, như: giải quyết hồ sơ thuê đất đối với các trường THPT tư thục; việc đấu giá quyền sử dụng đất khu đất thu hồi của Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ y tế Thái Bình

Phối hợp các sở, ngành thực hiện đường găng tiến độ trong thẩm định dự án đầu tư, giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm, tiến độ thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án một số khu đất để thu tiền sử dụng đất.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức xác định giá đất cụ thể năm 2023; ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024; tổ chức khảo sát, tổng hợp phương án, gửi văn bản xin ý kiến các ngành, UBND cấp huyện; hiện nay đang hoàn thiện dự thảo Nghị quyết thông qua Hội đồng nhân dân về Sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024.

Tổ chức kiểm tra, rà soát 8 hồ sơ và lập phương án đề nghị thẩm định giá đất cụ thể để thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; xác định giá đất cụ thể làm căn cứ đấu giá khu dân cư cho 01 khu dân cư; xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền sử dụng đất đối với 04 dự án phát triển nhà ở thương mại; xác định giá đất cụ thể làm căn cứ tính tiền thuê đất cho 09 dự án. Lập 18 dự toán

kinh phí thuê tư vấn xác định giá đất cụ thể và triển khai các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn xác định giá đất cụ thể đối.

Tham mưu tổ chức các cuộc họp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc xác định giá đất cụ thể làm giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất. Tổng hợp báo cáo, tham mưu giải quyết đề nghị về giá đất dự án đối ứng khu tập thể 4-5 tầng và giá bồi thường đất thương mại, dịch vụ để GPMB đường Ngô Quyền. Tổng hợp báo cáo một số nội dung về thực hiện công tác xác định giá đất cụ thể, tham mưu giao nhiệm vụ cho UBND huyện xác định giá đất bồi thường, tái định cư và đấu giá khu dân cư.

Tham gia ý kiến về xác định giá đất dự kiến để xác định m³ của một số dự án phát triển nhà ở; Tham gia ý kiến dự án sân golf cồn vành. Tham mưu ban hành một số nội dung về trình tự, thủ tục xác định giá đất cụ thể cho các huyện thực hiện nhiệm vụ UBND tỉnh giao.

Xin ý kiến các ngành và tham mưu đề nghị UBND tỉnh ủy quyền xác định giá đất cụ thể cho UBND huyện, thành phố; có văn bản hướng dẫn UBND huyện, thành phố xác định giá đất theo ủy quyền.

Báo cáo về việc xác định giá đất cụ thể làm giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất tại khu dân cư Đồng Quỳnh, thị trấn Quỳnh Côi, huyện Quỳnh Phụ.

Văn phòng Đăng ký đất đai Thái Bình đã tiếp nhận, thẩm định, ký 18.388 Giấy chứng nhận cho hộ gia đình, cá nhân; các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai đã tiếp nhận hoàn thiện 9.083 hồ sơ chuyển Phòng Tài nguyên và Môi trường thẩm định, trình Chủ tịch UBND huyện, thành phố ký Giấy chứng nhận lần đầu cho hộ gia đình, cá nhân. Luân chuyển 25.779 hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính (trong đó các Chi nhánh thực hiện 25.147 hồ sơ). Thực hiện đăng ký biến động quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất 3.256 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 3.197 hồ sơ); đăng ký giao dịch đảm bảo 21.969 hồ sơ (trong đó các Chi nhánh thực hiện 21.825 hồ sơ); thực hiện chỉnh lý thường xuyên và thông báo chỉnh lý biến động của 11.772 thửa đất; cung cấp thông tin địa chính cho 438 trường hợp; duy trì cập nhật chỉnh lý biến động đất đai thường xuyên các xã đủ điều kiện tích hợp cơ sở dữ liệu địa chính đất đai.

2.2. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám

Thẩm định 193 bản vẽ trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính phục vụ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; 22 dự toán kinh phí trích lục, trích đo bản đồ địa chính sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

Rà soát tuyến địa giới hành chính giữa tỉnh Thái Bình với các tỉnh: Hưng Yên, Hải Dương và Hà Nam. Tham gia đoàn khảo sát, đánh giá việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2019-2021; khảo sát đánh giá thực trạng các đơn vị hành chính cấp xã để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2030.

Tổng hợp nhu cầu sử dụng phần mềm ArcGIS và đăng ký tham gia khoá đào tạo hướng dẫn sử dụng, quản lý, vận hành, khai thác CSDL nền địa lý quốc gia

gửi Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam. Tham gia ý kiến về đề cương và dự toán kinh phí xây dựng bản đồ thổ nhưỡng, nông hoá tỉnh Thái Bình.

Trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán công trình xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai thuộc Dự án VILG. Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện thẩm định bản vẽ chính lý bản trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính.

Tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà thầu giám sát, kiểm tra “Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa các xã, thị trấn thuộc huyện: Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy”.

Giới thiệu nhân sự chủ chốt thực hiện dự án Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa các xã, thị trấn thuộc huyện Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy.

Tổ chức đánh giá Hồ sơ dự thầu để lựa chọn nhà thầu thực giám, kiểm tra nghiệm thu nhiệm vụ “Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa các xã, thị trấn thuộc huyện Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy” theo kế hoạch năm 2023.

2.3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Đang triển khai thực hiện các nhiệm vụ: Chương trình quan trắc môi trường tỉnh Thái Bình năm 2023; duy trì hoạt động quản lý số liệu quan trắc tự động, quan trắc đối chứng số liệu hiển thị tại các trạm quan trắc tự động cơ sở; chi phí vận hành các trạm quan trắc môi trường tự động cố định tại xã Thái Đô, xã Thái Thọ, huyện Thái Thụy; báo cáo chuyên đề hiện trạng môi trường tỉnh Thái Bình năm 2023.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành 17 văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác bảo vệ môi trường⁹.

⁹ Kế hoạch số 152/KH-UBND ngày 16/12/2022 triển khai thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025; Văn bản số 313/UBND-NNTNMT ngày 10/02/2023 tiếp tục chỉ đạo việc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường nước các tuyến sông, kênh trên địa bàn thành phố Thái Bình; số 444/UBND-KTTNMT ngày 22/02/2023 thực hiện Kết luận của Ủy ban Khoa học công nghệ môi trường phiên giải trình về "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý chất thải rắn sinh hoạt"; Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 thành lập Đoàn công tác của tỉnh đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm về đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tại Trung Quốc; Báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2022; Báo cáo kết quả thực hiện các chỉ số nhóm I Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường tỉnh Thái Bình năm 2022; số 1091/UBND-NNTNMT ngày 11/4/2023 về việc yêu cầu về công nghệ bảo đảm môi trường trong đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt; số 905/UBND-NNTNMT ngày 28/3/2023 về việc thực hiện chuyên đề "Thái Bình - Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển kinh tế bền vững gắn với bảo vệ môi trường"; số 1475/UBND-NNTNMT ngày 12/05/2023 về việc tăng cường thực hiện nhiệm vụ giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nước các tuyến sông, kênh trên địa bàn thành phố; số 1476/UBND-NNTNMT ngày 12/5/2023 về việc triển khai một số nội dung liên quan đến công tác bảo vệ môi trường; số 730/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ các tổ chức, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, giám sát về bảo vệ môi trường năm 2023; số 75/KH-UBND ngày 19/5/2023 tổ chức các hoạt động Tháng hành động vì môi trường, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới năm 2023; số 1708/UBND-NNTNMT ngày 30/5/2023 về việc các dự án đầu tư, cơ sở

Ban hành 976 văn bản thuộc lĩnh vực bảo vệ môi trường¹⁰.

Hoàn thiện tài liệu tuyên truyền về tính cấp thiết đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt tập trung, công nghệ tiên tiến, hiện đại, thân thiện môi trường, gửi Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình, UBND huyện Đông Hưng để tuyên truyền đến đông đảo người dân bằng các hình thức phù hợp (Văn bản số 868/STNMT-CCBVMT ngày 06/4/2023); hoàn thiện nội dung tuyên truyền về việc triển khai đầu tư xây dựng nhà máy xử lý rác thải công nghệ cao tại xã Đông Á, huyện Đông Hưng gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phát hành để tuyên truyền rộng rãi trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp, thiết thực đạt hiệu quả cao. (Văn bản số 1364/STNMT-CCBVMT ngày 18/5/2023); phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình tuyên truyền về tham quan, học tập kinh nghiệm đầu tư xây dựng các khu xử lý rác thải sinh hoạt tập trung tại Hà Nội và Bắc Ninh; phối hợp với Ban dân vận Tỉnh ủy tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; trong đó tập trung về việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt cho các đồng chí cán bộ khối dân vận xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đông Hưng; phối hợp với UBND huyện Tiền Hải tổ chức Lễ phát động Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học, Ngày Đại dương thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam năm 2023.

Tham gia Đoàn công tác của tỉnh đi khảo sát, trao đổi kinh nghiệm xây dựng khu xử lý chất thải sinh hoạt tại huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội; huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh và Trung Quốc; Hoàn thiện tham mưu nội dung theo chỉ đạo của Lãnh đạo Sở, UBND tỉnh về đề xuất của Cty CP Môi trường xanh Thái Bình về đầu tư nhà máy xử lý rác phát điện ở Vũ Thư; chuẩn bị nội dung báo cáo chuyên đề cho Lãnh đạo Sở báo cáo tại lớp Cao cấp lý luận chính trị về việc thực hiện pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; xây dựng báo cáo kết quả khảo sát, trao đổi kinh nghiệm xây dựng nhà máy xử lý rác thải sinh hoạt trong và ngoài nước; Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương theo Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày

phải xây dựng Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở; số 1475/UBND-NNTNMT ngày 12/5/2023 về việc tăng cường thực hiện nhiệm vụ giải quyết tình trạng ô nhiễm môi trường nước các tuyến sông trên địa bàn thành phố; Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 19/6/2023 về Quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2023 - 2025; Văn bản số 1258/QĐ-UBND ngày 21/6/2023 về việc hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải cho các xã có lò đốt rác năm 2023 trên địa bàn tỉnh; số 2654/UBND-NNTNMT ngày 08/8/2023 đạo thực hiện các nội dung kiến nghị của Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

¹⁰ Nghiệp vụ công tác chuyên môn, tham gia ý kiến chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn, giải đáp ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; báo cáo các chỉ tiêu môi trường thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê ngành tài nguyên và môi trường năm 2022; báo cáo UBND tỉnh hiện trạng đầu tư hệ thống xử lý nước thải tại các Cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng Kế hoạch công tác năm 2023; xin ý kiến lần 2 đối với dự thảo quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; Kế hoạch thu phí nước thải công nghiệp năm 2023; Kế hoạch tổ chức tháng hành động vì môi trường, Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học, Ngày Môi trường thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo, Ngày Đại dương Thế giới năm 2023; Báo cáo tổng hợp số liệu về phí bảo vệ môi trường đối với nước thải năm 2022 trên địa bàn tỉnh Thái Bình; tuyên truyền triển khai đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý rác thải công nghệ cao tại xã Đông Á, huyện Đông Hưng; xin ý kiến về hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải sinh hoạt cho các xã có lò đốt rác năm 2023; đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn nội dung vướng mắc liên quan đến quy định về Văn bản cho phép của Sở Tài nguyên và Môi trường tiêu hủy phế liệu, phế phẩm, phế thải là các nguyên liệu dư thừa, lỗi hỏng, sản phẩm không đạt tiêu chuẩn chất lượng, ... phát sinh trong hợp đồng gia công; tham gia ý kiến dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương ban hành.

04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ; đề nghị UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch quản lý CTRSH và đề xuất hỗ trợ kinh phí xử lý rác thải cho các xã có lò đốt rác; tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới...

Làm việc với Kiểm toán nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp và làng nghề tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2020 - 2022; tổ chức kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về quan trắc chất lượng môi trường đối với hệ thống quan trắc nước thải tự động, liên tục của Trạm xử lý nước thải tập trung, Cụm công nghiệp Quý Ninh; kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật đối với hệ thống quan trắc nước thải, nước làm mát tự động, liên tục của Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2; Kiểm tra hệ thống quan trắc nước thải tự động của Công ty TNHH CN Sheng Fang; Tổ chức họp trao đổi, thống nhất một số nội dung kiểm toán công tác quản lý, bảo vệ môi trường đối với các cụm công nghiệp và làng nghề tỉnh Thái Bình, giai đoạn 2020 - 2022; Kiểm tra, giám sát vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải của cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ tổng hợp của Công ty TNHH Kho vận Thanh Danh...

Tổ chức tham mưu giải quyết các TTHC về môi trường đảm bảo chất lượng, đúng tiến độ: Tổ chức 36 Hội đồng thẩm định báo cáo ĐTM, trình UBND tỉnh đề nghị phê duyệt 43 hồ sơ ĐTM; tổ chức thẩm định 17 hồ sơ đề nghị cấp GPMT; trình UBND tỉnh đề nghị cấp GPMT 17 hồ sơ; thông báo phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp đối với 195 cơ sở.

Tham gia Hội đồng thẩm định ĐTM, Giấy phép môi trường của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Hướng dẫn thực hiện tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới nâng cao.

2.4. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản

Tham mưu UBND tỉnh ban hành Danh mục nguồn nước nội tỉnh (nguồn nước mặt) trên địa bàn tỉnh Thái Bình.

Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp, gia hạn, điều chỉnh 18 giấy phép khai thác tài nguyên nước; Ban hành 16 quyết định phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước và 05 quyết định vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của nhà máy nước.

Phối hợp Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt cho Hệ thống thủy lợi Bắc Thái Bình.

Cung cấp sản lượng tài nguyên khai thác theo Quy chế phối hợp với Cục Thuế tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ cát biển Thụy Trường 01, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Báo cáo và trình UBND tỉnh phê duyệt đóng cửa mỏ khoáng sản cát biển

Thụy Trường 02, xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình của Công ty TNHH MTV Kinh doanh khai thác VLXD Sao Đỏ.

Tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản mỏ cát xã Tiên Đức, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

Tổ chức kiểm tra, rà soát tổng thể hiện trạng việc chấp hành pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức, cá nhân được cấp phép hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh.

Thẩm định, trình UBND tỉnh cấp 04 giấy phép thăm dò tài nguyên khoáng sản cát TH03, TH04, TH11, TH12, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình; kiểm tra đôn đốc các đơn vị thực hiện thi công thăm dò khoáng sản các mỏ cát nêu trên.

Cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ điều tra vụ án của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Thái Bình; phối hợp Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Thái Bình, Công an tỉnh, Công an huyện xác minh khai thác tài nguyên.

Tham mưu trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền hơn 150 văn bản hướng dẫn, đôn đốc, tham gia ý kiến, cung cấp thông tin các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ về quản lý tài nguyên nước, khoáng sản, trách nhiệm của chủ giấy phép tài nguyên nước, khoáng sản.

2.5. Công tác quản lý tổng hợp Biển, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

Tham mưu, trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 22/5/2023 về thực hiện Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 03/4/2023 của Chính phủ, Quyết định ban hành quy định về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Thái Bình; Quyết định phê duyệt kết quả hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Thái Bình năm 2022; Văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện Đóng góp quốc gia tự quyết định NDC cập nhật năm 2022; Báo cáo Bộ TNMT về việc đề xuất phương án lấn biển để mở rộng quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Bình.

Tham mưu Ban Cán sự UBND tỉnh, Tỉnh ủy: Báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI; Báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của BCH Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tham mưu UBND tỉnh chấp thuận cho 3 doanh nghiệp sử dụng khu vực biển, điều chỉnh độ sâu sử dụng khu vực biển và cao độ khoan thăm dò khoáng sản tại 04 mỏ cát biển thuộc vùng biển 03 hải lý huyện Tiền Hải. Hướng dẫn Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà hoàn thiện thủ tục giao khu vực biển gửi Bộ TNMT thẩm định đối với dự án Nâng cấp khu chuyển tải Hải Hà – Thái Bình để tiếp nhận tàu chở hàng khô, rời rần, hóa chất, khí hóa lỏng trọng tải đến 60.000 tấn. Tham mưu giải quyết hồ sơ đề nghị giao khu vực biển dự án "Khu chuyển tải xăng dầu Hải Hà cho tàu đến 20.000 tấn" của Công ty TNHH Vận tải thủy bộ Hải Hà. Đề nghị Tổng Công ty khí Việt Nam bổ sung thông tin liên

quan đến hoạt động mỏ Hàm Rồng và mỏ Thái Bình, lô 102 và 106 trong vùng biển 06 hải lý của tỉnh Thái Bình để lập hồ sơ để quản lý theo quy định.

Tham mưu UBND tỉnh cho phép di chuyển trạm đo mưa Hưng Hà, báo cáo Bộ TNMT việc di chuyển trạm đo mưa Hưng Hà thuộc mạng lưới trạm KTTV chuyên dùng tỉnh của Thái Bình; đôn đốc Đài KTTV khu vực Đồng bằng Bắc Bộ khẩn trương hoàn thiện thủ tục môi trường và giao khu vực biển của Dự án xây dựng công trình chuyên môn trạm khí tượng thủy văn Ba Lạt tại Cồn Vành, xã Nam Phú, huyện Tiền Hải; hướng dẫn Đài KTTV khu vực Đồng bằng Bắc Bộ về việc phương án sắp xếp, di chuyển trạm thủy văn Thái Bình thuộc mạng lưới trạm KTTV quốc gia; đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo đối với việc di chuyển Trạm thủy văn Thái Bình theo Thông báo kết luận của đồng chí Lãnh đạo tỉnh.

Ban hành văn bản chỉ đạo về việc tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường biển; rà soát, lập danh mục công trình, chủ công trình phải tổ chức quan trắc KTTV, tình hình cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo KTTV trên địa bàn tỉnh năm 2022; Kết quả thực hiện quy định cấp báo động lũ trên các sông thộc phạm vi tỉnh Thái Bình năm 2022; Đánh giá tình hình giao, sử dụng khu vực biển trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2022; Tình hình quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển tỉnh Thái Bình năm 2022; Kết quả thực hiện các nội dung liên quan đến phát triển bền vững kinh tế biển năm 2022; Kết quả thực hiện chương trình truyền thông về biển và đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2022; Kết quả thực hiện nhiệm vụ liên quan đến ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2022; Kết quả giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu năm 2022 của tỉnh Thái Bình; tổng kết, đánh giá việc thi hành pháp luật về khí tượng thủy văn; đánh giá thực hiện Thông tư 27/2016/TT-BTNMT ngày 29/9/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; báo cáo kết quả 03 tháng triển khai thực hiện kết luận của Thủ tướng chính phủ tại Văn bản số 167/TB-VPCP. Cung cấp: thông tin, dữ liệu của công trình KTTV chuyên dùng trên địa bàn tỉnh năm 2022; thông tin, tài liệu liên quan phục vụ công tác lập quy hoạch chi tiết cảng biển Việt Nam; thông tin, tài liệu liên quan vùng biển giáp ranh giữa tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng. Phối hợp tổng hợp báo cáo nội dung liên quan đến khu bảo tồn thiên nhiên Tiền Hải.

Tham mưu tuyên truyền hưởng ứng Ngày Khí tượng thế giới, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới năm 2023.

Hoàn thiện, nghiệm thu sản phẩm nhiệm vụ Cấm mốc hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình. Báo cáo kết quả thực hiện và bàn giao hồ sơ nhiệm vụ cấm mốc giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Thái Bình tới các sở, ngành, UBND các huyện Thái Thụy, Tiền Hải và UBND 09 xã ven biển nơi có mốc.

Giải trình ý kiến của các sở, ngành và hoàn thiện hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư xây dựng các trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng trên địa bàn

tính trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025 trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định.

Xây dựng, hoàn thiện đề cương, dự toán, phối hợp triển khai thực hiện lựa chọn đơn vị thực hiện nhiệm vụ “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu đối với tỉnh Thái Bình”. Đồng thời tham mưu văn bản đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn về việc thẩm định, kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm của đơn vị tư vấn đối với nhiệm vụ này.

Phối hợp với Cục Quản lý môi trường y tế để thảo luận về bộ chỉ số đánh giá tính dễ bị tổn thương và khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu của ngành y tế. Tham dự trực tuyến các hội thảo chuyên đề tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW; hội thảo tham vấn dự thảo “kế hoạch quốc gia về quản lý, loại trừ các chất làm suy giảm tầng ôzôn, chất gây hiệu ứng nhà kính được kiểm soát”, kết quả khảo sát, đánh giá việc thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ tầng ôzôn.

Tiếp nhận bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai KTTV theo quy định.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ ĐƯỢC TỈNH ỦY, ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIAO

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao: Phụ lục 01.

2. Kết quả thực hiện nội dung công việc, đề án, dự án trong Chương trình công tác năm 2023 của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh: 6 tháng đầu năm, Sở Tài nguyên và Môi trường không có nội dung.

3. Chương trình hành động số 01/CTHĐ-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh: Phụ lục 02.

4. Chương trình hành động số 02/CTHĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX:

- Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực môi trường: Phụ lục 03.

- Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX: Phụ lục 04.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá tổng quát kết quả đạt được

Ngay từ đầu năm, Sở đã chủ động triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ được giao, phân công rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm; tập trung phối hợp tháo gỡ những khó khăn trong quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, cơ bản đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh: Đã rà soát tham mưu UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2030; thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện; tham mưu UBND tỉnh phê duyệt kết

quả thống kê đất đai năm 2022; tổ chức thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để phục vụ phát triển kinh tế xã hội, trong đó tạo nguồn thu cho ngân sách thực hiện thu hút đầu tư các dự án; tham mưu giải quyết các khó khăn vướng mắc trong công tác thu hồi đất, bồi thường, GPMB; giao đất, cho thuê đất cấp Giấy chứng nhận. Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh cơ bản đã thực hiện theo quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả, đáp ứng yêu cầu; các hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường, công tác thẩm định thủ tục môi trường đối với các dự án đầu tư vào tỉnh, tổ chức triển khai thu phí bảo vệ môi trường được duy trì khá nền nếp, đảm bảo đúng, đủ, kịp thời. Công tác quản lý tài nguyên nước và khoáng sản đã đạt được những thành tựu nhất định trong quản lý khai thác, bảo vệ tài nguyên nước và khoáng sản, phòng chống khắc phục tác hại do nước gây ra, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác. Công tác quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu đã từng bước được hoàn thiện. Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, đổi mới, giải quyết được các bức xúc của người dân và các điểm nóng về môi trường.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn những tồn tại, hạn chế sau:

- Tiến độ lập kế hoạch sử dụng đất hàng năm ở các huyện, thành phố còn chậm.
- Một số nhiệm vụ giao có thời hạn nhưng không giải quyết kịp với thời hạn yêu cầu.
- Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC chưa đạt 100%, vẫn còn nhiều hồ sơ chưa được số hóa. Chưa thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống quản lý đất đai đối với huyện, thành phố.
- Chưa hoàn thành việc tham mưu ban hành quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường 2020.
- Một số đơn vị khai thác tài nguyên nước và UBND cấp huyện, cấp xã chưa thực hiện hết trách nhiệm bảo hộ vùng vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt.
- Vẫn còn tình trạng khai thác, mua bán cát trái phép; một số đơn vị khai thác vượt công suất cho phép.
- Số lượng đơn, vụ việc không đủ điều kiện thụ lý hoặc không thuộc thẩm quyền còn nhiều.

3. Nguyên nhân

- Lĩnh vực đất đai là lĩnh vực nhạy cảm, khối lượng công việc được giao lớn, phức tạp, yêu cầu gấp về tiến độ trong khi số lượng cán bộ có hạn, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.
- Quy định của pháp luật qua các thời kỳ còn chồng chéo, mâu thuẫn, thiếu

thống nhất, không được hướng dẫn xử lý kịp thời dẫn đến các vụ việc tồn đọng, kéo dài không đủ cơ sở để giải quyết dứt điểm.

- Việc phối hợp của một số sở, ngành, UBND huyện, thành phố có liên quan chưa bảo đảm để đáp ứng đúng yêu cầu giải quyết công việc.

- Chưa có đơn giá về công tác số hóa hồ sơ, tài liệu ngành tài nguyên và môi trường, nên chưa thực hiện được dự toán công việc số hóa số hồ sơ, tài liệu.

- Chưa bố trí kinh phí thực hiện kết nối 02 Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống quản lý đất đai đối với cấp huyện, thành phố.

- Một số nội dung mới được quy định, chưa có kinh nghiệm để tham mưu; một số nội dung quy định chi tiết cần có hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường; các nội dung liên quan đến nhiều sở, ngành nên cần nhiều thời gian để rà soát.

- Cán bộ chuyên môn tham mưu giúp chính quyền cấp huyện, xã trong lĩnh vực quản lý tài nguyên nước, tài nguyên khoáng sản còn thiếu kinh nghiệm về chuyên môn nghiệp vụ.

- Công tác giám sát hoạt động khai thác khoáng sản của các mỏ cát đã được cấp phép gặp khó khăn do các mỏ cát thuộc khu vực lòng sông, ven biển để xác định trữ lượng còn lại cần phải đo độ sâu, khoan thăm dò.

- Công dân chưa nắm chắc quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo; một số chính quyền địa phương chưa giải quyết dứt điểm kiến nghị của công dân ngay tại cơ sở.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM 3 THÁNG CUỐI NĂM 2023

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Rà soát văn bản quy phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường để kiến nghị sửa đổi, bổ sung; theo dõi, giám sát việc thực thi pháp luật về tài nguyên và môi trường. Tiếp tục thực hiện tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật mới được ban hành; trình UBND tỉnh công bố, công khai kịp thời các TTHC được sửa đổi, bổ sung; thực hiện giải quyết TTHC theo phương án 5 tại chỗ. Xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ theo quy định. Phối hợp hoàn thiện Quy hoạch tỉnh Thái Bình.

Duy trì nề nếp tiếp công dân; tiếp nhận, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, cá nhân, đảm bảo các vụ việc được giải quyết đúng thẩm quyền, thời hạn, nâng cao chất lượng giải quyết; gắn tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tài nguyên và môi trường. Tham gia tiếp công dân theo kế hoạch của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh; chủ động nắm tình hình khiếu kiện đông người và phối

hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân tỉnh, Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong việc cung cấp, trao đổi thông tin, nắm bắt kịp thời diễn biến tình hình, những vướng mắc, mâu thuẫn ở cơ sở, tình hình công dân khiếu nại, tố cáo về tài nguyên và môi trường để chủ động nội dung tiếp hoặc trả lời công dân kịp thời, có hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023. Hoàn thiện các kết luận thanh, kiểm tra đối với các tổ chức, đơn vị đã tiến hành thanh tra, kiểm tra. Rà soát các cơ sở còn tồn tại, vi phạm pháp luật về đất đai, bảo vệ môi trường, tài nguyên nước (đã thanh tra, kiểm tra trong các năm trước) để đôn đốc thực hiện khắc phục vi phạm; lập phương án xử lý nghiêm minh đối với các cơ sở không thực hiện khắc phục.

Tiếp tục rà soát đề cương dự toán các nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp tài nguyên và môi trường chưa được duyệt dự toán, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt. Làm các thủ tục lựa chọn đơn vị tư vấn, ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thực hiện nhiệm vụ sự nghiệp. Tổ chức thực hiện xét duyệt, báo cáo quyết toán, quyết toán thuế, quyết toán thuế thu nhập cá nhân, phí, lệ phí. Thanh toán vốn thường xuyên theo quy định.

Tiếp tục rà soát, làm sạch dữ liệu đất đai, thông tin nhà ở trong Cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Thực hiện kết nối Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Hệ thống quản lý đất đai đối với huyện, thành phố. Thực hiện các biện pháp nhằm nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đối với 02 TTHC mức độ toàn trình theo Đề án 06 và Quyết định 442/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của Bộ Tài nguyên và Môi trường (tại địa chỉ <https://dvcthietyeu.monre.gov.vn/>). Xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin đang triển khai của Sở. Đăng ký cung cấp, chia sẻ dữ liệu tài nguyên và môi trường trên Cổng dữ liệu mở của tỉnh tại địa chỉ: <https://data.thaibinh.gov.vn>. Duy trì, vận hành các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã xây dựng. Vận hành, khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu đất đai, tăng cường xử lý các công việc chuyên môn trên phần mềm VBDLIS đảm bảo Cơ sở dữ liệu đất đai được cập nhật, chính lý biến động thường xuyên theo quy định.

II. NHIỆM VỤ CHUYÊN MÔN

1. Lĩnh vực quản lý đất đai

- Tiếp tục rà soát sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai của địa phương đã ban hành đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật đất đai sửa đổi để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành.

- Tham mưu UBND tỉnh việc thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, định giá đất phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật đất đai. Hướng dẫn giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện giao đất, thuê đất; cấp giấy chứng nhận quyền sử

dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cơ sở tôn giáo theo đề nghị của huyện, thành phố.

- Tổng hợp danh mục các dự án có sử dụng đất trồng lúa, dự án cần thu hồi đất báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua. Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đối với các dự án có sử dụng từ 10ha đất trồng lúa và 20ha đất rừng phòng hộ trở lên. Hoàn thiện kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hoàn thiện việc thẩm định kế hoạch sử dụng đất năm 2024 cấp huyện trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Tiếp tục phối hợp với UBND huyện, thành phố hướng dẫn giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát, trình Hội đồng thẩm định xét duyệt phương án giá đất đối với các trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở. Phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, khảo sát giá đất để xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Tham gia với các ngành và các đơn vị liên quan xác định giá trị tài sản trên đất thu hồi GPMB, hoặc thi hành án.

2. Lĩnh vực đo đạc, bản đồ và viễn thám

- Triển khai nhiệm vụ “Đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính đối với diện tích đất nông nghiệp bị biến động do thực hiện dồn điền đổi thửa các xã, thị trấn thuộc huyện Hưng Hà, Đông Hưng, Thái Thụy” theo kế hoạch năm 2023.

- Thẩm định bản vẽ trích lục bản đồ địa chính, trích đo địa chính phục vụ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; thẩm định dự toán kinh phí trích lục, trích đo bản đồ địa chính theo quy định.

3. Lĩnh vực bảo vệ môi trường

- Hoàn thành việc tham mưu ban hành quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ gắn kinh phí sự nghiệp môi trường năm 2023.

- Rà soát các đối tượng chưa có thủ tục hành chính về môi trường thực hiện lập thủ tục theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn năm 2023.

- Duy trì, thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả công tác thẩm định báo cáo ĐTM; giấy phép môi trường, thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm soát và phòng ngừa ô nhiễm môi trường; chủ trì hoặc phối hợp thanh tra sở nắm tình hình, nghiên cứu đề xuất biện pháp xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo thẩm

quyền, đặc biệt là các điểm nóng về môi trường trên địa bàn tỉnh; coi trọng hướng dẫn cấp huyện, xã khắc phục, giải quyết các vướng mắc về thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường ở cơ sở.

4. Lĩnh vực tài nguyên nước, khoáng sản

- Thẩm định hồ sơ cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, khoáng sản theo thẩm quyền.

- Tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm kê nguồn nước nội tỉnh.

5. Công tác quản lý tổng hợp Biển, khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu

- Giám sát các doanh nghiệp thăm dò khoáng sản tại 04 mỏ cát biển theo văn bản chấp thuận sử dụng khu vực biển của UBND tỉnh.

- Tiếp tục đôn đốc Đài KTTV khu vực Đồng bằng và Trung du Bắc Bộ khẩn trương thực hiện Di chuyển Trạm thủy văn Thái Bình để thực hiện Đề án di chuyển các cơ sở sản xuất, kinh doanh trụ sở cơ quan, đơn vị và một số điểm dân cư khu vực ven sông Trà Lý thuộc địa bàn thành phố Thái Bình để phát triển đô thị sau khi có văn bản chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các nhiệm vụ “Đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu đối với tỉnh Thái Bình”. Tham mưu UBND tỉnh thành lập 04 trạm đo mưa tự động được lắp đặt năm 2023 theo Luật Khí tượng thủy văn.

- Nghiên cứu, đề nghị cho ý kiến thống nhất về điều chỉnh Quyết định giao khu vực biển cho Công ty Cổ phần Xây dựng Hà Thành – UDIC và Công ty Cổ phần SHC.

- Nghiên cứu tham mưu thực hiện các công việc để công bố địa điểm đổ chất nạo vét trên bờ và ngoài biển thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Thái Bình.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả định kỳ thuộc lĩnh vực biển và KTTV theo quy định của pháp luật; tham mưu văn bản chỉ đạo về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển; kiểm tra việc quản lý, sử dụng khu vực biển.

- Tiếp nhận, theo dõi bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn, truyền tin thiên tai theo quy định.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường

- Sớm tham mưu Quốc hội phê duyệt quy hoạch không gian biển quốc gia; tham mưu Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ làm cơ sở để UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ; tham mưu Nghị định của Chính phủ quy định về hoạt động lấn biển.

- Quy định cụ thể danh mục phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển cấp tỉnh, huyện, xã theo

Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tăng cường năng lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý tài nguyên, môi trường biển, hải đảo đến năm 2030 để làm căn cứ địa phương triển khai thực hiện;

- Phối hợp với Bộ Nội vụ sớm phân định ranh giới quản lý hành chính trên biển giữa tỉnh Thái Bình và thành phố Hải Phòng; ranh giới hành chính trên biển giữa các xã, các huyện trong tỉnh.

2. Đề nghị Thanh tra tỉnh: Thanh tra tỉnh tăng cường tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác 9 tháng, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 3 tháng cuối năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công TTĐT của Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Trường

Phụ lục 01. Kết quả thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

1. Thống kê kết quả thực hiện

Tổng số nhiệm vụ được giao: 193

+ Số nhiệm vụ đã hoàn thành: 182, trong đó: đúng hạn 156, quá hạn 26

+ Số nhiệm vụ đang giải quyết: 11, trong đó: trong hạn 11, quá hạn 0

2. Thống kê chi tiết các nhiệm vụ đang giải quyết đã quá hạn: Không có

Phụ lục 02. Kết quả thực hiện Chương trình hành động số 01/CTHD-UBND ngày 20/01/2023 của UBND tỉnh
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên công việc	Tình hình thực hiện			Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện (nêu rõ tiến độ, đánh giá % tỷ lệ công việc hoàn thành)	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành (được UBND tỉnh thông qua hoặc phê duyệt)	
1	Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình	Sở đã tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất (2021-2025) của tỉnh Thái Bình tại Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 28/12/2022. Ngày 13/3/2023, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất có Văn bản số 367/QHPTTND-PQHĐĐ trong đó nêu: Tại thời điểm hiện nay, Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; do vậy, đề nghị Quý Ủy ban khẩn trương hoàn thành quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2 (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp với UBND tỉnh Thái Bình trong quá trình xem xét, thẩm định kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) của tỉnh Thái Bình nêu trên sau khi Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.			Việc trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch 5 năm tỉnh Thái Bình thực hiện sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt
2	Kết quả thống kê đất đai năm 2022			UBND tỉnh có Văn bản số 40/BC-UBND ngày 25/5/2023	
3	Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 các huyện, thành phố			UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 08/08 huyện	

Phụ lục 03. Chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội lĩnh vực môi trường

(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Chỉ tiêu (*)	Đơn vị tính	Thực hiện 2022	Dự kiến năm 2023			
				Dự kiến kế hoạch	Thực hiện 3 tháng đầu năm	Ước thực hiện cả năm	Ước thực hiện cả năm so với năm 2022 (%)
1	Tỷ lệ khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	100	100	100	100	100
2	Tỷ lệ cụm công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	14,29	20	14,29	20	139,96

Phụ lục 04. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX
(Kèm theo Báo cáo số /BC-STNMT ngày tháng 9 năm 2023 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tên công việc	Tình hình thực hiện			Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện (nêu rõ tiến độ, đánh giá % tỷ lệ công việc hoàn thành)	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành (được UBND tỉnh thông qua hoặc phê duyệt)	
1	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện, thành phố			UBND tỉnh đã phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của 08/08 huyện, thành phố	
2	Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021-2025) tỉnh Thái Bình	Sở Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu UBND tỉnh trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất (2021-2025) của tỉnh Thái Bình tại Tờ trình số 229/TTr-UBND ngày 28/12/2022. Ngày 13/3/2023, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất có Văn bản số 367/QHPTTND-PQHĐĐ trong đó nêu: Tại thời điểm hiện nay, Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; do vậy, đề nghị Quý Ủy ban khẩn trương hoàn thành quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ 2 (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 theo Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội và Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội; Bộ Tài nguyên và Môi trường sẽ tiếp tục phối hợp với UBND tỉnh Thái Bình trong quá trình xem xét, thẩm định kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021-2025) của tỉnh Thái Bình nêu trên sau khi Quy hoạch tỉnh Thái Bình thời kỳ (2021-2030), tầm nhìn đến năm 2050 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.			Việc trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch 5 năm tỉnh Thái Bình thực hiện sau khi Quy hoạch tỉnh được phê duyệt

STT	Tên công việc	Tình hình thực hiện			Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện (nêu rõ tiến độ, đánh giá % tỷ lệ công việc hoàn thành)	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành (được UBND tỉnh thông qua hoặc phê duyệt)	
3	Kết quả thống kê đất đai hàng năm		Đối với kết quả thống kê đất đai năm 2023: Đã báo cáo UBND tỉnh tại Tờ trình số 244/TTr-STNMT ngày 22/5/2023.	Văn bản số 40/BC-UBND ngày 25/5/2023	UBND tỉnh đã phê duyệt kết quả thống kê đất đai năm 2021
4	Kế hoạch sử dụng đất từ năm 2021 đến năm 2023 các huyện, thành phố			UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của 08/08 huyện, thành phố	UBND tỉnh đã phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2021, năm 2022 của 08/08 huyện, thành phố
5	Chương trình, kế hoạch bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Thái Bình giai đoạn 2021 - 2025			Quyết định số 948/QĐ-UBND ngày 04/5/2022	

STT	Tên công việc	Tình hình thực hiện			Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện (nêu rõ tiến độ, đánh giá % tỷ lệ công việc hoàn thành)	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành (được UBND tỉnh thông qua hoặc phê duyệt)	
6	Kiểm kê hiện trạng khai thác, sử dụng, xả thải vào nguồn nước; phòng tránh giảm thiểu tác hại do nước gây ra trên địa bàn tỉnh Thái Bình	Ngày 04/8/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1383/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài nguyên nước quốc gia, giai đoạn đến năm 2025, trong đó UBND các tỉnh, thành phố tổ chức kiểm kê chỉ tiêu đối với nguồn nước mặt nội tỉnh, tổng hợp kết quả kiểm kê và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường trước ngày 31/12/2024; Sở Tài nguyên và Môi trường đang triển khai lập đề cương dự toán trình UBND tỉnh phê duyệt để thực hiện nhiệm vụ trong hai năm 2023-2024.			
7	Kế hoạch cấm mọc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh			Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 06/4/2022	
8	Xây dựng báo cáo tài nguyên nước tỉnh Thái Bình			Văn bản số 3171/STNMT-TNNKS ngày 07/12/2020	
9	Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ tỉnh Thái Bình	Theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 quy định: Một trong những căn cứ để lập Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ là Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Ngày 02/6/2022 UBND tỉnh có Văn bản số 1883/UBND-NNTNMT cho phép tạm hoãn triển khai nhiệm vụ cho đến khi Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 được phê duyệt.			

STT	Tên công việc	Tình hình thực hiện			Ghi chú
		Đang triển khai thực hiện (nêu rõ tiến độ, đánh giá % tỷ lệ công việc hoàn thành)	Đã báo cáo UBND tỉnh	Đã hoàn thành (được UBND tỉnh thông qua hoặc phê duyệt)	
10	Tăng cường phương tiện, trang thiết bị, kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển giai đoạn 2021-2025	Sở Tài nguyên và Môi trường đang chờ hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường để triển khai nhiệm vụ (đề xuất danh mục phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển giai đoạn 2021-2025 và giai đoạn 2026 đến 2030) theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Văn bản số 3557/UBND-KTTNMT ngày 24/7/2020 về việc thực hiện Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình tăng cường năng lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển.			